

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2018/HNGĐ-ST**

Ngày: 31/01/2018

V/v tranh chấp Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Tiền

2. Bà Phạm Thị Thành

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Vân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: **655/2017/TLST-HNGĐ** ngày 30 tháng 10 năm 2017 về *Tranh chấp ly hôn* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 146/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Hồng N – Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Số 03 ngõ 64 T, Tổ 03 phường T, quận Long Biên, TP. Hà Nội.
(*Có đơn xin xét xử vắng mặt*)

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Tuấn D – Sinh năm: 1986

Nơi cư trú cuối cùng: Tổ 03 phường T, quận Long Biên, TP. Hà Nội.
(*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn xin ly hôn và các buổi làm việc tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng N trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Tuấn D tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận L, TP. Hà Nội ngày 05/5/2012. Quá trình chung sống, vợ chồng chị xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Đến tháng 05/2015, anh D bỏ nhà đi, từ đó đến nay không có tin tức gì. Chị đã làm đơn ra Tòa án và ngày 29/9/2017, Tòa án nhân dân quận Long Biên,

TP. Hà Nội đã ra Quyết định giải quyết việc dân sự số 15/2017/QĐDS-VDS tuyên bố anh Nguyễn Tuấn D vắng mặt tại nơi cư trú. Nay chị N xác định cuộc sống của vợ chồng chị không hạnh phúc, anh D bỏ đi không có trách nhiệm với vợ con. Chị N không còn tình cảm với anh D, chị N xin được ly hôn với anh Nguyễn Tuấn D.

- Về con chung: Anh chị có 01 (Một) con chung là cháu Nguyễn Ái M – Sinh ngày: 07/10/2012. Ly hôn, chị N có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu M, không yêu cầu cấp dưỡng gì đối với anh D.

- Về tài sản chung, công nợ và nhà ở: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Theo quy định của pháp luật.

Chị Nguyễn Thị Hồng N có đơn xin xét xử vắng mặt, chị N vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn đối với anh Nguyễn Tuấn D.

** Bị đơn anh Nguyễn Tuấn D vắng mặt tại phiên tòa, mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Quá trình tố tụng, Tòa án đã thông báo, triệu tập hợp lệ nhưng anh D vẫn không tham gia tố tụng nên Tòa án không thu thập được lời khai của anh.*

** Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những ng-ời tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến tr-ớc thời điểm hội đồng xét xử nghị án nh- sau:*

- Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Ng-ời tham gia tố tụng là nguyên đơn và bị đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng N đối với anh Nguyễn Tuấn D. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ái M – Sinh ngày: 07/10/2012 cho chị N trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của anh D với chị N. Về tài sản chung, công nợ và nhà ở: Không đặt vấn đề giải quyết. Về án phí: Theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã đ-ợc thẩm tra tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại thời điểm thụ lý, chị Nguyễn Thị Hồng N có đơn xin ly hôn với anh Nguyễn Tuấn D, nơi cư trú cuối cùng: Tổ 03 phường T, quận Long Biên, TP. Hà Nội nên việc Tòa án nhân dân quận Long Biên thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Chị N và anh D có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Long Biên, TP. Hà Nội ngày 05/5/2012. Xét thấy, anh chị tự nguyện đăng kí kết hôn và có tìm hiểu, do đó đây là cuộc hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Hồng N có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Nguyễn Tuấn D – là bị đơn vắng mặt không lý do mặc dù Tòa án đã tổng đạt hợp lệ. Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, việc Tòa án xét xử vắng mặt chị N và anh D là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] **Về nội dung:** Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng N đối với anh Nguyễn Tuấn D, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định: Qua xác minh tại chính quyền địa phương thể hiện quá trình chung sống giữa chị N và anh D phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Tháng 05/2015, anh D bỏ nhà đi không lý do và không có tin tức gì từ đó đến nay. Mặc dù gia đình đã tìm kiếm bằng nhiều cách nhưng không có tin tức gì về anh D. Chị N đã làm thủ tục yêu cầu Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội tuyên bố anh D vắng mặt tại nơi cư trú. Quá trình đăng tin tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng đến nay anh D vẫn không trở về gia đình. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ nhưng anh D cũng không tham gia tố tụng nên việc hòa giải đoàn tụ cho anh chị không thực hiện được. Chị N hiện nuôi con một mình. Chị N xác định cuộc sống vợ chồng như vậy không hạnh phúc và chị không còn tình cảm với anh D. HĐXX xét thấy tình trạng hôn nhân của chị N không có hạnh phúc thực sự và vì anh D bỏ đi nên tình trạng này là không cải thiện được. Vì vậy, nguyện vọng xin ly hôn của chị N đối với anh D là chính đáng, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

- Về con chung: Xác định anh chị có 01 (Một) con chung là cháu Nguyễn Ái M – Sinh ngày: 07/10/2012. Ly hôn, chị N yêu cầu được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu M. HĐXX thấy rằng: Hiện nay cháu còn nhỏ tuổi và đang ở với chị N. Mặt khác anh D bỏ đi, vắng mặt tại nơi cư trú nên giao cháu M cho chị N trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

- Về cấp dưỡng: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của anh D đối với chị N. Anh D được quyền tự do đi lại chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, công nợ và nhà ở: Chị N không yêu cầu nên Tòa án không đặt vấn đề giải quyết.

- Về án phí: Chị N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điều 228, Khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273 và Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng N đối với anh Nguyễn Tuấn D.

Xử: Chị Nguyễn Thị Hồng N được ly hôn với anh Nguyễn Tuấn D.

2. Về con chung: Xác định anh chị có 01 (Một) con chung là cháu Nguyễn Ái M – Sinh ngày: 07/10/2012. Giao cháu M cho chị N trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của anh D đối với chị N.

Anh D được quyền chăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về tài sản chung, công nợ và nhà ở: Chị N không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng N phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, TP. Hà Nội theo Biên lai thu tiền số 0006146 ngày 30/10/2017.

Án xử công khai.

Chị N và anh D đều vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên;
- Ủy ban nhân dân phường T, quận Long Biên, TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Thu Hằng

Nơi nhận:

- *TAND TP Hà Nội;*
- *VKS ND quận Long Biên;*
- *Chi cục THADS quận Long Biên;*
- *Các đương sự;*
- *Lu HS, VP.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Thu Hằng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

